



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 3 | Tháng 9/2024



Thủ tướng yêu cầu hệ thống ngân hàng thực hiện:
"6 tăng", "6 giảm", "6 tăng tốc, bứt phá"

Bão số 3 đã gây thiệt hại sơ bộ hơn 60.000 tỷ đồng,
dư nợ của TCTD bị ảnh hưởng khoảng 100.000 tỷ đồng

Kinh tế Mỹ hướng tới "hạ cánh mềm",
Kinh tế Trung Quốc tiếp đà suy giảm

Fed bắt đầu chu kỳ nới lỏng tiền tệ
với đợt cắt giảm lãi suất 50 điểm cơ bản

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 3 tháng 9 (16-20/09/2024)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính thế giới

- Kinh tế Mỹ hướng tới “hạ cánh mềm”;
- Kinh tế khu vực EURO: Lạm phát giảm tốc, thặng dư thương mại vượt dự báo;
- Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát cao nhất 10 tháng, hoạt động ngoại thương yếu hơn;
- Kinh tế Trung Quốc: Tiếp đà suy giảm;
- Fed: Cắt giảm lãi suất 50 điểm cơ bản;
- Giá vàng thế giới tiếp tục leo cao.

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Thủ tướng yêu cầu hệ thống ngân hàng thực hiện "6 tăng", "6 giảm", "6 tăng tốc, bút phá";
- Chính phủ yêu cầu thực hiện các chính sách miễn giảm, gia hạn thuế, phí, tiền thuê đất, mặt nước, xây dựng các chương trình tín dụng mới với lãi suất ưu đãi phù hợp, tiếp tục cho vay mới đối với khách hàng để khôi phục sản xuất kinh doanh sau bão theo các quy định pháp luật hiện hành;
- Bão số 3 đã gây thiệt hại sơ bộ hơn 60.000 tỷ đồng cho các tỉnh thành miền Bắc, dư nợ của TCTD bị ảnh hưởng do bão lũ, sạt lở là khoảng 100.000 tỷ đồng;
- Tăng trưởng tín dụng cải thiện so với cùng kỳ, dư địa tăng lãi suất huy động không nhiều;
- Giá vàng nhẫn trơn tuần qua thiết lập mức kỷ lục mới;
- Tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước trong 8 tháng đầu năm 2024 tăng 17%;
- Lãi suất VND LNH giảm ở hầu hết các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống;
- NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với lãi suất giảm xuống còn 4,0%;
- Tỷ giá VND/USD theo xu thế giảm.

Thông tin hội viên

- Một loạt ngân hàng triển khai các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng sau bão, lũ;
- FiiRatings xếp hạng tín nhiệm ACB ở mức "AA+" và triển vọng “ổn định”;
- Proparco nâng mức tài trợ cho HDBank lên 100 triệu USD.

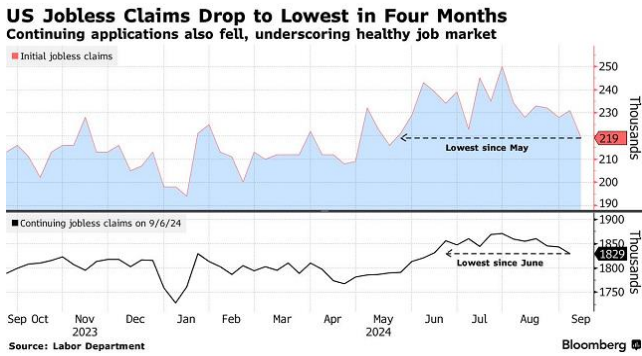
A. KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Kinh tế Mỹ hướng tới “hạ cánh mềm”

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu đã giảm 12.000 đơn xuống còn 219.000 trong tuần kết thúc ngày 14/09 - thấp hơn ước tính của thị trường (230.000), đồng thời cũng là mức thấp nhất kể từ tháng 5/2024.

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp thấp nhất trong vòng 4 tháng



Đây là tín hiệu tích cực từ thị trường lao động, hậu thuẫn cho động thái hạ lãi suất của Fed, cho thấy rằng nền kinh tế Mỹ có thể đang trên đà hướng tới một cuộc "hạ cánh mềm".

Sau khi thực hiện cắt giảm lãi suất điều hành 50 điểm cơ bản xuống còn 4,75%-5% trong cuộc họp chính sách tháng 9/2024 - lần giảm đầu tiên kể từ tháng 3/2020. Fed cũng đã công bố dự báo kinh tế mới:

- Chỉ số PCE đã được điều chỉnh giảm xuống mức thấp hơn cho năm 2024 là 2,3% (so với mức 2,6% trong dự báo hồi tháng 6) và năm 2025 là 2,1% (so với mức 2,3%).
- Lạm phát cơ bản cũng được dự báo thấp hơn ở mức 2,6% cho năm 2024 (so với 2,8%) và 2,2% cho năm 2025 (so với 2,3%).
- Tăng trưởng GDP được dự báo giảm nhẹ ở mức 2% (so với 2,1%) nhưng dự báo cho năm 2025 vẫn được giữ nguyên ở mức 2%.
- Tỷ lệ thất nghiệp được dự báo cao hơn trong năm nay (4,4% so với 4%) và năm sau (4,4% so với 4,2%).

Kinh tế khu vực EURO:

Lạm phát tháng 8/2024 giảm tốc còn 2,2% - mức thấp nhất kể từ tháng 7/2021.

Lạm phát giảm chủ yếu nhờ giá dịch vụ giảm, giá hàng hóa công nghiệp cả năng lượng và phi năng lượng giảm. Lạm phát lõi cũng giảm nhẹ còn 2,8% so với tháng trước (2,9%).

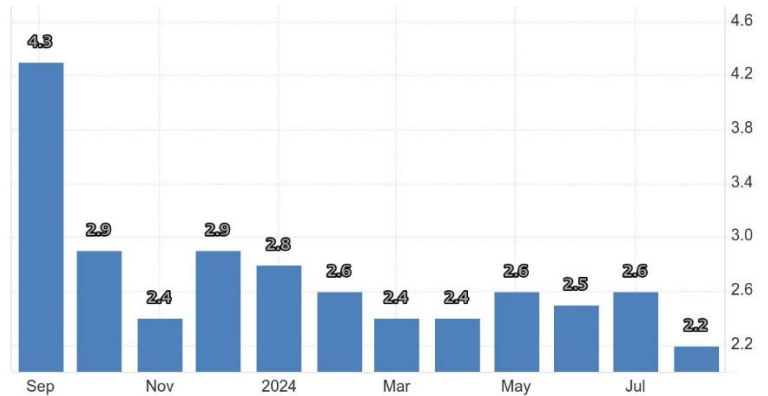
Lạm phát đều giảm tốc ở các nền kinh tế lớn như Đức (2%), Pháp (2,2%), Ý (1,2%)... ECB dự báo lạm phát năm nay sẽ khoảng 2,5%, sang 2025 là 2,2% và 1,9% năm 2026.

Thặng dư thương mại tháng 7/2024 đạt trên 21 tỷ EURO, vượt mức dự báo (14,9 tỷ EURO).

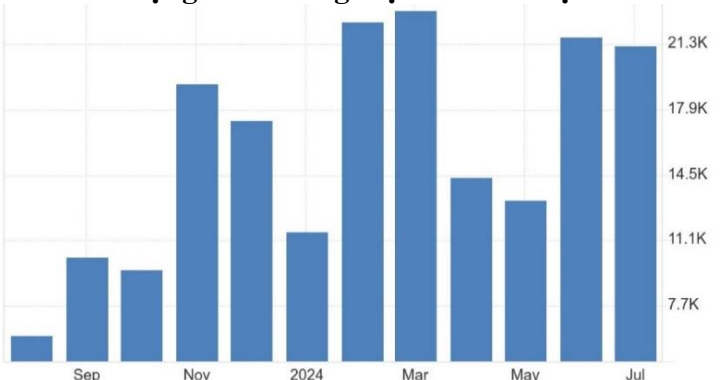
Xuất khẩu tăng 10,2% y/y đạt 252 tỷ EURO. Nhập khẩu tăng chậm hơn chỉ 4%, đạt 230 tỷ EURO.

Sản lượng công nghiệp trong tháng 7/2024 giảm 0,3% m/m như kỳ vọng thị trường và cũng giảm 2,2% y/y, mức giảm thấp hơn so với số giảm 4,1% y/y trong tháng 6/2024.

Lạm phát giảm tốc nhanh

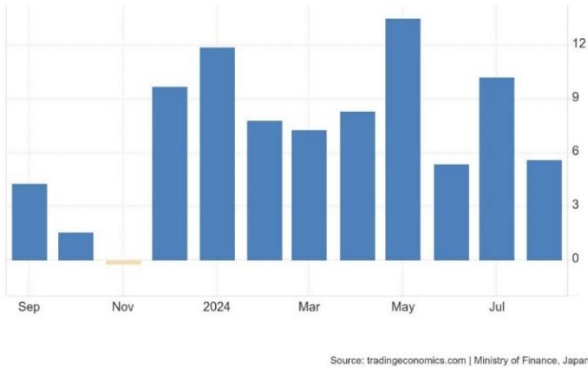


Thặng dư thương mại lớn hơn dự kiến



Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát cao nhất 10 tháng, hoạt động ngoại thương yếu hơn dự báo

Xuất khẩu thấp hơn dự báo



Lạm phát lên cao nhất 10 tháng

Trong tháng 8/2024, lạm phát đã tăng lên 3% y/y so với mức 2,8% của tháng trước. Trong đó, giá điện tăng mạnh nhất (26,2%). Lạm phát lõi (trừ lương thực và năng lượng) cũng chạm ngưỡng cao nhất 6 tháng là 2,8% như dự báo. So với tháng trước, lạm phát giá tiêu dùng tăng 0,5% - mức tăng cao nhất trong vòng 3 tháng qua.

Hoạt động ngoại thương tháng 8/2024 yếu hơn dự báo

Cán cân thương mại cải thiện khi mức thâm hụt giảm xuống còn 695 tỷ JPY từ mức 940 tỷ JPY, thấp hơn nhiều so với mức thị trường dự báo 1.380 tỷ JPY.

Xuất khẩu tăng 5,6%, thấp hơn dự báo tăng 10% - nhưng vẫn là tháng thứ 9 tăng liên tiếp.

Nhập khẩu tăng khiêm tốn hơn ở mức 2,3% - tăng yếu nhất trong 5 tháng qua và thấp hơn nhiều so với mức dự báo tăng 13,4%.

Sản lượng công nghiệp tăng 3,1% m/m (số sơ bộ là 2,8%) và tăng 2,9% y/y – mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 1/2023.

Trong tháng 8/2024, doanh số bán lẻ, sản xuất công nghiệp và đầu tư của Trung Quốc đều tăng chậm hơn dự kiến. Tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị tăng lên mức cao nhất trong vòng 6 tháng qua, trong khi giá nhà giảm với tốc độ nhanh nhất trong 9 năm.

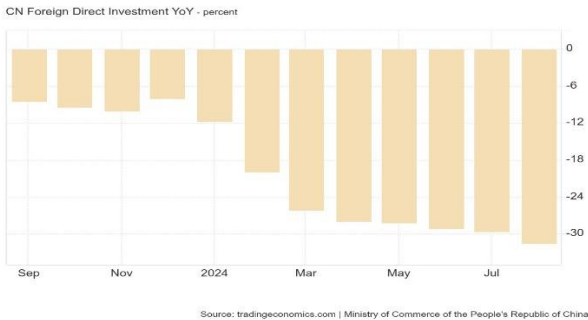
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) 8 tháng đầu năm 2024 giảm 31,5% y/y còn khoảng 580 tỷ CNY (7 tháng đầu năm giảm gần 30% y/y). Trong đó, khoảng 12,4% vốn FDI vào lĩnh vực sản xuất công nghệ cao. FDI thu hút chủ yếu từ Singapo (11,6%), Đức (5,4%). Trong vài năm qua, Trung Quốc có định hướng giảm FDI vào một số lĩnh vực.

Các ngân hàng đầu tư lớn như Bank of America và Citigroup đã hạ dự báo tăng trưởng GDP trong năm nay của Trung Quốc từ mức mục tiêu chính thức 5% xuống lần lượt là 4,8% và 4,7%.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics

Kinh tế Trung Quốc: Đà tăng trưởng kinh tế suy yếu

FDI liên tục giảm



Những dữ liệu kinh tế thất vọng tiếp tục cho thấy đà tăng trưởng yếu của nền kinh tế, đòi hỏi chính phủ cần phải triển khai nhiều biện pháp kích thích tài khóa và tiền tệ hơn nữa.

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn

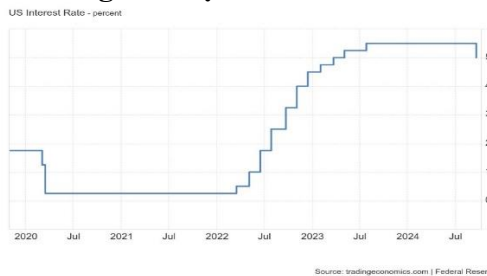
Từ đầu năm đến 20/9/2024, đã có 121 lượt NHTW trên thế giới cắt giảm lãi suất.

Trong tuần, các NHTW lớn như Fed, BOE, BOJ, PBoC và nhiều NHTW khác đã có những cuộc họp chính sách và đưa ra những quyết định quan trọng về chính sách tiền tệ có ảnh hưởng mạnh đến kinh tế toàn cầu.

Fed: Cắt giảm lãi suất 50 điểm cơ bản

Fed nhấn mạnh "luôn sẵn sàng điều chỉnh chính sách tiền tệ nếu có rủi ro phát sinh".

Fed cắt giảm mạnh lãi suất điều hành



Ngày 18/9, lần đầu tiên kể từ tháng 3/2020, Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) quyết định nới lỏng chính sách tiền tệ sau 4 năm. Theo đó, lãi suất điều hành của Mỹ giảm 50 điểm cơ bản về khoảng 4,75%-5,00%.

Fed dự báo lãi suất điều hành có thể giảm thêm 0,5% cuối năm nay và 1% vào năm 2025 và sang 2026, hạ tiếp 0,5% để đưa lãi suất chính sách về khoảng 2,75%-3,0%.

BOJ: Không điều chỉnh lãi suất chủ chốt

BOJ giữ nguyên lãi suất chủ chốt ngắn hạn ở mức 0,25% sau 2 đợt tăng trong năm nay (tháng 3 và tháng 7/2024).

Đồng thời, BOJ cũng duy trì quan điểm rằng nền kinh tế Nhật Bản vẫn trên lộ trình hồi phục tốt dù còn có một vài khu vực vẫn trì trệ. Lạm phát đang lên mức cao nhất 10 tháng (tăng 3% trong tháng 8/2024).

BOJ hiện đang trở thành một ngoại lệ thất chặt tiền tệ khi mà hầu hết các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới đang chuyển sang nới lỏng chính sách.

BOE: Chưa điều chỉnh hạ lãi suất dù lạm phát đã chậm hơn

Giữ nguyên lãi suất ở mức 5% sau khi cắt giảm 2 điểm cơ bản hồi tháng 8/2024 – lần cắt giảm đầu tiên sau 4 năm.

BOE đánh giá một loạt dữ liệu kết hợp khi đưa ra quyết định về lãi suất, với lạm phát toàn phần liên tục gần với mục tiêu 2% nhưng giá cả trong lĩnh vực dịch vụ tăng cao hơn lên 5,6% trong tháng 8/2024.

Quyết định này cho thấy mặc dù lạm phát đã chậm hơn dự kiến trong khi sự phục hồi của nền kinh tế Anh đang chậm lại vẫn chưa thuyết phục được các nhà hoạch định chính sách của BoE rằng mối đe dọa từ giá tiêu dùng đã được kiểm chế đủ.

PBoC: Giữ nguyên lãi suất dù Fed cắt giảm

Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã quyết định giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản 1 năm (LPR) ở mức 3,35% và LPR 5 năm ở mức 3,85%.

LPR 1 năm ảnh hưởng đến các khoản vay của doanh nghiệp và hầu hết các hộ gia đình tại Trung Quốc, trong khi LPR 5 năm đóng vai trò là chuẩn mực cho lãi suất thế chấp.

Nguồn: Fed/BOJ/BOE/PBoC/Centralbanking

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá dầu thế giới có tuần tăng giá thứ 2 liên tiếp

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (20/09/2024), hợp đồng dầu Brent giảm 39 cent (0,52%) xuống còn 74,49 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI giảm 3 cent (0,4%) còn 71,92 USD/thùng. Tuy nhiên, trong tuần này, cả 2 hợp đồng dầu đều tăng gần 4%. Nhiều dữ liệu cho thấy nền kinh tế tiêu thụ hàng hoá hàng đầu là Trung Quốc đang chậm lại, đã kìm hãm đà tăng giá dầu thế giới.

Giá hàng hóa thế giới

Giá cà phê đồng loạt giảm

Giá cà phê thế giới giảm sâu phiên cuối tuần trên cả hai sàn London và New York, khi thị trường giảm bớt vị thế mua khi có dự báo thời tiết không thuận lợi ở Brazil.

Thị trường đang chịu tác động ngắn hạn, giá cà phê trên 2 sàn giảm do dòng vốn chuyển sang vàng là tài sản trú ẩn an toàn sau quyết định giảm lãi suất mạnh tay của Fed hồi giữa tuần và những cơn mưa tại Brazil.

Giá kim loại đồng loạt giảm

Giá vàng thế giới trong tuần tiếp tục phá kỷ lục

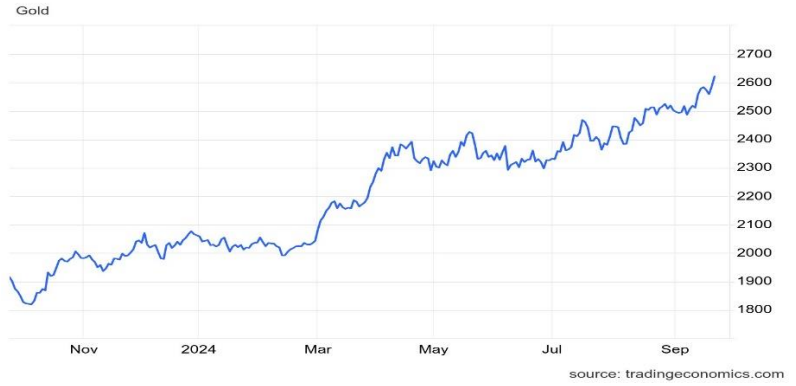
Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, giá vàng tiếp tục phá kỷ lục, lần đầu tiên tăng vọt trên mức 2.600 USD/oz. Chốt phiên giao dịch cuối tuần, giá vàng giao ngay tăng 1,4% lên 2.621,4 USD/ounce và giá vàng giao tháng 12 tăng 1,25% lên 2.647,2 USD.

Giá vàng đã tăng 26% trong năm 2024 - mức tăng hàng năm lớn nhất kể từ năm 2010, khi nhà đầu tư cũng tìm cách phòng ngừa những bất ổn do xung đột kéo dài ở Trung Đông và nhiều nơi khác.

Vàng tiếp tục tăng giá bởi thị trường tin rằng Fed sẽ tiếp tục hạ lãi suất và căng thẳng leo thang ở Trung Đông.

Theo MXV, đóng cửa phiên giao dịch ngày cuối tuần, ngoại trừ quặng sắt, tất cả các mặt hàng kim loại đồng loạt giảm giá do thị trường đang thận trọng trước kế hoạch cắt giảm lãi suất của FED. Đối với kim loại quý, giá bạc quay đầu giảm nhẹ 0,5% xuống 30,97 USD/ounce, kết thúc chuỗi tăng ba phiên liên tiếp. Giá bạch kim cũng tiếp đà giảm với mức giảm 0,55% xuống 982,8 USD/ounce.

Giá vàng thế giới lên cao nhất mọi thời đại



Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 3 tháng 9 (16-20/09/2024)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.75%-5%	5.25%-5%	18/09/2024	07/11/2024
ECB	EURO Zone	4.50%	4.25%	12/09/2024	17/10/2024
BOJ	Nhật Bản	0.25%	0.10 %	31/07/2024	31/10/2024
PBoC	Tr/Quốc	3.35%	3.45 %	22/07/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.35%	4.10%	07/11/2023	24/09/2024
BoE	Anh	5.00%	5.25%	01/08/2024	07/11/2024
BOK	Hàn Quốc	3.50%	3.25 %	13/01/2023	11/10/2024
BI	Indonesia	6.00%	6.25%	18/09/2024	16/10/2024

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% năm
United States	3.7440	0.09%	-0.06%	-0.74%
United Kingdom	3.9020	0.13%	0.01%	-0.40%
Japan	0.8642	0.02%	0.00%	0.12%
Australia	3.9950	0.17%	0.12%	-0.32%
Germany	2.2210	0.07%	0.02%	-0.53%
China	2.0510	-0.02%	-0.11%	-0.63%
Singapore	2.4860	0.04%	-0.26%	-0.92%
South Korea	2.9850	0.05%	0.01%	-1.05%
Vietnam	2.6960	-0.11%	-0.13%	-0.02%
Indonesia	2.6880	0.00%	-0.19%	-1.50%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	71.000	3.42%	-1.29%	-19.61%
Khí ga USD/MMBtu	2.4340	5.60%	11.81%	-25.50%
Xăng USD/Gal	2.0450	5.54%	-6.99%	-18.19%
Than USD/T	139.50	1.16%	-4.39%	-13.08%
2. Kim loại quý				
Vàng USD/t.oz	2621.59	1.67%	4.33%	36.57%
Bạc USD/t.oz	31.174	1.51%	5.31%	33.34%
Lithium CNY/T	72500	0.00%	-1.36%	-58.92%
Platin SD/t.oz	977.40	-2.06%	0.99%	6.33%
3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% năm
Sữa USD/CWT	23.33	0.52%	12.98%	26.93%
Cao su USD Cents/Kg	196.60	6.16%	12.28%	39.43%
Coffee USD/Lbs	252.20	-1.58%	1.29%	62.87%
Bông USD/Lbs	71.67	1.06%	3.34%	-15.55%
Gạo USD/cwt	15.5550	1.90%	5.38%	-1.52%
Đường USD/Lbs	22.62	19.43%	27.65%	-16.01%
Chè INR/Kgs	237.85	0.16%	5.52%	37.64%
Ngô USD/BU	401.5117	-2.84%	0.82%	-15.52%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% theo tuần	+/_% theo tháng	+/_% theo năm
EURUSD	1.11630	0.80%	0.07%	4.74%
GBPUSD	1.33211	1.52%	1.75%	8.35%
AUDUSD	0.68066	1.54%	0.85%	6.07%
USDJPY	0.62371	1.31%	1.22%	5.16%
USDCNY	143.821	2.12%	-0.90%	-2.55%
USDCAD	7.04082	-0.81%	-1.26%	-3.74%
USDKRW	1.35710	-0.11%	-0.10%	0.65%
DXY	92.3525	2.61%	0.93%	-1.96%
USDSGD	1331.64	0.16%	-0.22%	-0.55%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	+1.62%	+3.32%	+11.60%	+23.85%	+22.78%
S&P 500	+1.36%	+2.37%	+19.55%	+32.00%	+29.73%
Nasdaq	+1.49%	+1.87%	+19.56%	+35.85%	+20.48%
DAX	+0.11%	+1.23%	+11.75%	+20.33%	+20.72%
FTSE 100	-0.52%	-0.70%	+6.42%	+7.11%	+16.19%
CAC 40	+0.47%	-0.32%	-0.57%	+4.39%	+13.01%
Nikkei 225	+3.16%	-1.23%	+12.78%	+16.47%	+27.33%
Shanghai	+1.21%	-3.93%	-8.00%	-12.63%	-24.57%
Hang Seng	+5.12%	+3.50%	+7.10%	+1.11%	-24.62%

4. Khoáng sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% năm
Đồng USD/Lbs	4.2810	2.54%	2.17%	16.22%
Thép CNY/T	3098.00	2.01%	-0.61%	-17.76%
Quặng sắt USD/T	92.03	-1.11%	-6.08%	-24.46%
Lead USD/T	2046.00	0.12%	-1.89%	-6.88%
Nhôm USD/T	2490.00	0.77%	0.12%	12.57%
Thiếc USD/T	31823	1.33%	-1.40%	21.78%
Kẽm USD/T	2870.00	-1.19%	0.68%	14.16%
Nikel USD/T	16482	3.37%	-2.53%	-12.65%

5. Nông sản – Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước	Giá tháng trước
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper	7,715	7,562	7,300
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,900	7,300	7,900
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,750	6,810	6,630
		6,550	6,610	6,430
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,48	1,55	1,54
	Godavari Ấn Độ	1,55	1,55	1,43
Cá da tron	Indonesia (US\$/kg)	1,82	1,82	1,79
	Thái Lan (US\$/kg)	2,10	1,95	1,89
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	5,55	5,66	5,54
	Đông Java (Indonesia)	5,15	5,11	5,06

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 21/9/2024

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Hội nghị Thường trực Chính phủ với các ngân hàng thương mại cổ phần về các giải pháp góp phần phát triển kinh tế - xã hội đất nước

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

- Phải triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân, trong đó đặc biệt là việc kéo dài thời gian cơ cấu nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo quy định, đảm bảo thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng chính sách để trục lợi; triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025; đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong hoạt động ngân hàng và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phải phối hợp Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện các giải pháp phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường chứng khoán hiệu quả, an toàn, lành mạnh, bền vững; phối hợp Bộ Xây dựng thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn để hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Phân đấu đến cuối năm 2025 có ít nhất từ 2-3 ngân hàng thương mại nằm trong nhóm 100 ngân hàng lớn mạnh nhất trong khu vực châu Á.

Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi)

Theo ước tính mới nhất của Tổng cục Thống kê (21/9/2024), bão số 3 đã gây thiệt hại hơn 60.000 tỷ đồng cho các tỉnh thành miền Bắc. Tăng trưởng GRDP của các tỉnh thành và GDP cả nước không chỉ giảm trong quý III mà còn ảnh hưởng tới quý IV và cả năm so với các dự báo trước đó.

Dự báo tăng trưởng GDP cả năm giảm khoảng 0,15% so với kịch bản tăng trưởng đạt 6,8-7%.

Thủ tướng yêu cầu hệ thống ngân hàng thực hiện "6 tăng", "6 giảm", "6 tăng tốc, bút phá".

"6 tăng": Tăng năng lực của tổ chức tín dụng ngân hàng, trong đó có các ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân; tăng khả năng tiếp cận và hấp thụ tín dụng, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các động lực tăng trưởng truyền thống và các động lực tăng trưởng mới; tăng cường tháo gỡ vướng mắc pháp lý và chất lượng tín dụng; tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Nhà nước, ngân hàng, doanh nghiệp và năng lực quản trị điều hành của ngân hàng, của thị trường tài chính; tăng công khai, minh bạch về lãi suất huy động, cho vay và chống tín dụng đen; tăng cường giám sát, kiểm tra và phòng ngừa rủi ro, chống tham nhũng, tiêu cực.

"6 giảm": Giảm lãi suất cho vay ở mức hợp lý; giảm chi phí giao dịch, hoạt động; giảm thủ tục hành chính; giảm phiền hà, sách nhiễu; giảm tiêu cực, lợi ích nhóm, "sân sau" và giảm nợ xấu...

"6 tăng tốc, bút phá": Tăng tốc, bút phá về số hóa; tăng tốc, bút phá chất lượng dịch vụ; tăng tốc, bút phá về hạ tầng ngân hàng; tăng tốc, bút phá về phục vụ sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân, góp phần tăng trưởng kinh tế; tăng tốc, bút phá về vươn ra thị trường quốc tế.

Một số chỉ tiêu đến 30/6/2024 của khối NHTM cổ phần:
Tổng tài sản của 28 NHTM cổ phần đạt 9,3 triệu tỷ đồng, chiếm 45% thị phần, trong đó có 22 ngân hàng quy mô tài sản trên 100.000 tỷ đồng.
Tổng nguồn vốn huy động của khối NHTM cổ phần đạt 8,7 triệu tỷ đồng, tăng 5,44% và chiếm 46,1% thị phần.
Lợi nhuận sau thuế của khối NHTM cổ phần tư nhân đạt khoảng 44.000 tỷ đồng...

Do đó, ngoài các nhóm giải pháp khắc phục hậu quả bão lũ, Nghị quyết số 143/NQ-CP cũng đề ra nhiều giải pháp tái thiết nhằm hỗ trợ các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp để khôi phục nhanh chuỗi sản xuất, cung ứng, lao động, phục hồi và thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng trưởng kinh tế.

Thực hiện các chính sách miễn giảm, gia hạn thuế, phí, tiền thuê đất, mặt nước...

Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương thực hiện hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, thuê mặt nước... cho các đối tượng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão, lũ, lụt, sạt lở đất theo quy định của pháp luật; Chỉ đạo các công ty bảo hiểm khẩn trương rà soát, chi trả quyền lợi bảo hiểm cho các khách hàng bị ảnh hưởng

Trong 26 tỉnh, thành phố bị thiệt hại bởi bão số 3, ước tính tăng trưởng cả năm của một số địa phương sẽ bị sụt giảm. Tác động nặng nhất là Quảng Ninh, ước tính giảm 0,65%; tiếp theo là Hải Phòng, Lào Cai cùng có mức ảnh hưởng 0,63%; Thái Nguyên giảm 0,59%. Tăng trưởng cả năm của Cao Bằng, Tuyên Quang, Yên Bái giảm trung bình khoảng 0,50%; Bắc Kạn, Hà Giang, Hòa Bình, Bắc Giang, Sơn La giảm trung bình khoảng 0,40%. Các tỉnh khác giảm 0,20 - 0,35% và Thanh Hóa có mức giảm khoảng 0,14% tăng trưởng cả năm.

Cả 3 trụ cột của nền kinh tế là nông, lâm nghiệp và thủy sản, công nghiệp và xây dựng, dịch vụ đều chịu thiệt hại. Cả năm, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản của cả nước có thể giảm tăng trưởng khoảng 0,33% so với kịch bản ban đầu.

Thiệt hại của ngành công nghiệp sẽ tập trung vào quý III và ảnh hưởng không nhiều vào quý IV. Tính chung cả năm, ngành công nghiệp và xây dựng có thể giảm tăng trưởng khoảng 0,05%.

Triển khai các giải pháp tín dụng ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi bão số 3.

Theo ước tính mới nhất của Tổng cục Thống kê (20/9/2024), bão số 3 đã gây thiệt hại sơ bộ hơn 60.000 tỷ đồng cho các tỉnh thành miền Bắc, dự báo làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế là 0,15%.

Thống kê đến 20/9/2024, dư nợ của TCTD bị ảnh hưởng do bão lũ, sạt lở là khoảng 100.000 tỷ đồng. Đã có 32/40 ngân hàng đăng ký gói tín dụng mới cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi bão số 3 theo chỉ đạo của Thủ tướng với tổng quy mô 405.000 tỷ đồng, lãi suất thấp hơn từ 0,5 -2%.

theo quy định. Trước mắt, thực hiện ngay việc tạm ứng bồi thường cho khách hàng theo quy định.

Xây dựng các gói tín dụng với lãi suất ưu đãi

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam căn cứ Khoản 4 Điều 147 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9/2024 về việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn, thiệt hại do ảnh hưởng của cơn bão số 3.

Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tín dụng chủ động tính toán phương án hỗ trợ, thực hiện cơ cấu lại thời hạn, giữ nguyên nhóm nợ, xem xét miễn, giảm lãi vay cho các khách hàng bị thiệt hại; xây dựng các chương trình tín dụng mới với lãi suất ưu đãi phù hợp, tiếp tục cho vay mới đối với khách hàng để khôi phục sản xuất kinh doanh sau bão theo các quy định pháp luật hiện hành.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, tham mưu, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2024 để bổ sung nguồn lực cho Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay các chương trình tín dụng đang được thực hiện, đặc biệt là cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác tại các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc.

Ngày 17/9/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 143/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khắc phục hậu quả bão số 3, nhanh chóng ổn định tình hình nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất - kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. NHNN được giao hai nhiệm vụ:

- Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 147 Luật Các TCTD năm 2024 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9/2024 về việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn, thiệt hại do ảnh hưởng của cơn bão số 3.
- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) chủ động tính toán phương án hỗ trợ, thực hiện cơ cấu lại thời hạn, giữ nguyên nhóm nợ, xem xét miễn, giảm lãi vay cho các khách hàng bị thiệt hại, xây dựng các chương trình tín dụng mới với lãi suất phù hợp, tiếp tục cho vay mới đối với khách hàng để khôi phục sản xuất kinh doanh sau bão theo các quy định pháp luật hiện hành.

Nguồn: chinhphu.vn/sbv.gov.vn

Tăng trưởng tín dụng: Cải thiện so với cùng kỳ

Đến 17/9/2024, tăng trưởng tín dụng đạt 7,38% so với cuối năm 2023 (cùng kỳ đạt 5,73%). Trong đó, khối ngân hàng cổ phần tư nhân tăng 8,48%, chiếm 45% thị phần, tăng cao nhất toàn hệ thống. Tăng trưởng tín dụng đối với các ngành đều được cải thiện so với cùng kỳ năm 2023, cơ cấu tín dụng phù hợp với định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế...

Lãi suất huy động: Dư địa tăng lãi suất không còn nhiều

Một số ngân hàng vẫn điều chỉnh tăng lãi suất tiết kiệm nhưng mức tăng không quá lớn.

Dự báo từ nay đến cuối năm, mặt bằng lãi suất còn tiếp tục tăng nhẹ dù dư địa tăng lãi suất huy động không còn nhiều.

Về chất lượng, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống tổ chức tín dụng, tính đến cuối tháng 7, khoảng 4,75%, tăng so với mức 4,55% vào cuối 2023 và mức 2,03% cuối năm 2022.

Riêng khối NHTM cổ phần tư nhân đến cuối tháng 6/2024 có nợ xấu nội bảng là 633.000 tỷ đồng, tăng 4,8% so với cuối năm 2023, chiếm 79,65% nợ xấu nội bảng toàn hệ thống, tỷ lệ nợ xấu ở mức 7,77%.

Hầu hết TCTD đáp ứng các tỷ lệ về an toàn trong hoạt động. Đến cuối quý II/2024, tỷ lệ an toàn vốn của hệ thống là 11,96%, trong đó khối NHTM Nhà nước là 9,77%; khối NHTMCP tư nhân là 11,86%...

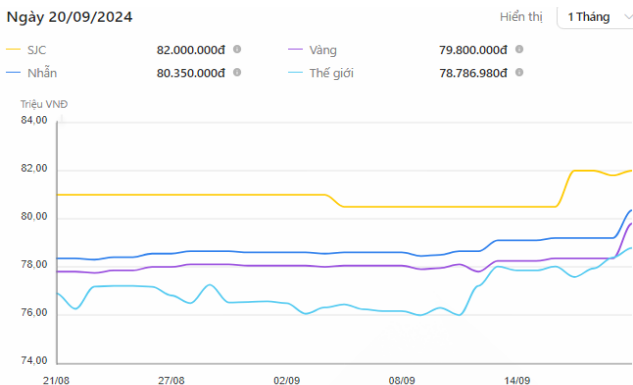
Mức lãi suất huy động cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,5%	3,85%	4,3%	5,45%	5,65%	5,8%	6,1%	6%
Ngân hàng	Bắc Á	HD Bank	EXIM Bank	NCB	NCB	NCB	NCB	Saigon Bank

*Cập nhật đến 21/9/2024

Nguồn: Tổng hợp thông tin NHNN và các NHTM

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua



Kết thúc tuần (16/9-21/9/2024), giá vàng miếng SJC được các doanh nghiệp niêm yết tại 80-82 triệu đồng/lượng (mua - bán). Trong tuần, có thời điểm giá vàng miếng SJC được điều chỉnh giảm 200.000 đồng mỗi chiều, xuống 79,8-81,8 triệu đồng/lượng (mua - bán) song lại bật tăng.

Giá vàng nhẫn trơn tuần qua liên tục đi lên, thiết lập mức kỷ lục mới. Phiên 20/9/2024, giá vàng nhẫn tăng tới 800.000 đồng mỗi chiều và lần đầu tiên vàng nhẫn chạm mốc 80,2 triệu đồng/lượng chiều bán.

So với đầu năm, mỗi lượng vàng nhẫn tăng hơn khoảng 17 triệu đồng/lượng, tương đương tăng 27%, vượt trội so với vàng miếng SJC (8%), sau khi Ngân hàng Nhà nước can thiệp chính sách vào mặt hàng độc quyền vàng miếng.

Nguồn: SJC

Xuất nhập khẩu: Tổng trị giá xuất nhập khẩu trong 8 tháng tăng 17%

Đến hết 15/9/2024, tổng trị giá xuất nhập khẩu cả nước trong 8 tháng đầu năm 2024 đạt 512,31 tỷ USD, tăng 17%, tương ứng tăng 74,28 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Tổng trị giá xuất khẩu đạt 265,44 tỷ USD, tăng 15,9% (36,48 tỷ USD).

- Tổng trị giá nhập khẩu đạt 246,87 tỷ USD, tăng 18,1% (37,8 tỷ USD).

Xuất nhập khẩu đến 15/9/2024

Chỉ tiêu	Kỳ	Trị giá (tỷ \$)	+/- kỳ trước (%)	Lũy kế (tỷ \$)	+/- cùng kỳ (%)
Xuất khẩu	K1-T9	14.00	-32.5	279.38	14.8
Nhập khẩu	K1-T9	14.55	-15.8	261.34	17.2
Xuất nhập khẩu	K1-T9	28.55	-24.9	540.72	15.9
Cán cân th/mại	K1-T9	-0.55	-	18.04	-
Xuất khẩu	T8	37.79	4.3	265.44	15.9
Nhập khẩu	T8	33.74	-0.4	246.87	18.1
Xuất nhập khẩu	T8	71.53	2.0	512.31	17.0
Cán cân th/mại	T8	4.05	-	18.57	-

Trong 8 tháng năm 2024, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 18,57 tỷ USD, giảm 6,7% so với mức thặng dư 19,9 tỷ USD của cùng kỳ năm trước.

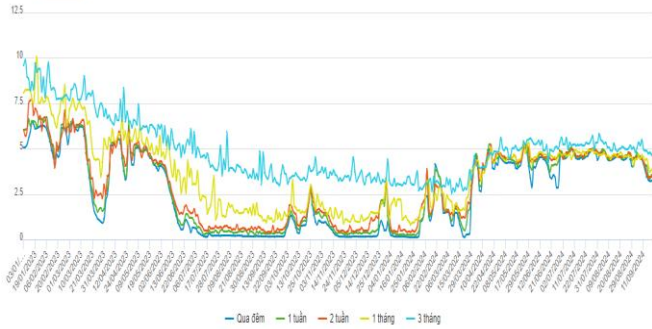
Tạm tính đến hết 15/9/2024, xuất khẩu tăng 14,8% và nhập khẩu tăng 17,2% so với cùng kỳ. Cán cân thương mại thặng dư 18,04 tỷ USD.

Nguồn: TCHQ

II. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

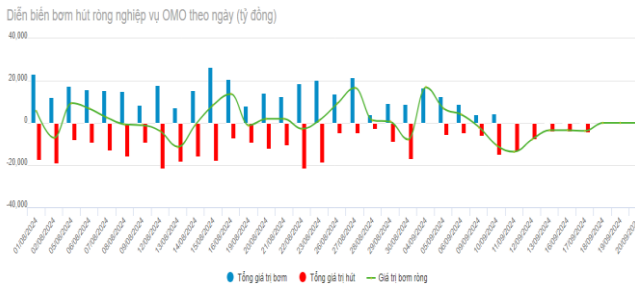
Thị trường liên ngân hàng (LNH) Lãi suất VND LNH (8/2023-9/2024)



Trên thị trường tiền tệ liên ngân hàng tuần qua (16/09 - 20/09/2024), lãi suất VND LNH giảm ở hầu hết các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống, riêng kỳ hạn qua đêm tăng nhẹ. Chốt ngày 20/09/2024, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: Qua đêm 3,54% (+0,10 điểm%); 1 tuần 3,73% (-0,03 điểm%); 2 tuần 3,83% (-0,14 điểm%); 1 tháng 4,03% (-0,36 điểm%).

Lãi suất USD LNH trong tuần giảm khá mạnh ở tất cả các kỳ hạn. Phiên 20/09, lãi suất USD LNH đóng cửa ở mức: Qua đêm 4,84% (-0,47 điểm%); 1 tuần 4,89% (-0,45 điểm%); 2 tuần 4,95% (-0,43 điểm%) và 1 tháng 4,97% (-0,43 điểm%).

Thị trường mở (OMO) Nghị vụ OMO (6/2024-9/2024)

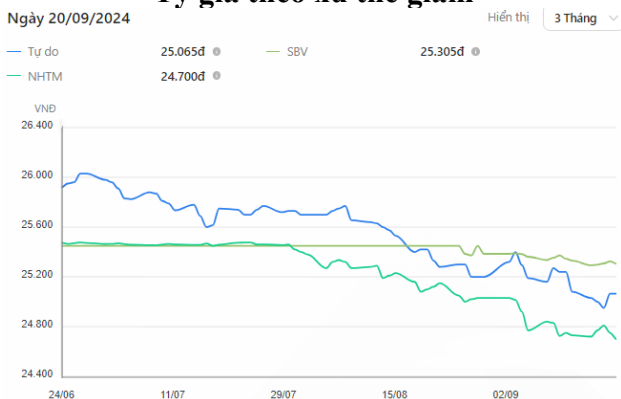


Trên thị trường OMO tuần qua (16 - 20/09/2024), ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 15.000 tỷ đồng, lãi suất giảm xuống còn 4,0% kể từ phiên ngày 16/09 từ mức 4,25% ở cuối tuần trước đó. Có 1.511,60 tỷ đồng trúng thầu, có 8.833,45 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua.

NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN và cũng không có khối lượng đáo hạn trên kênh này.

Như vậy, NHNN hút ròng 7.321,85 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua bằng kênh OMO. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 1.511,60 tỷ đồng, không còn khối lượng tín phiếu lưu hành.

Thị trường ngoại hối Tỷ giá theo xu thế giảm



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (16 - 20/09/2024), tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng ở 3 phiên đầu tuần và giảm trở lại ở 2 phiên cuối tuần. Chốt ngày 20/09/2024, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.172 VND/USD, giảm 30 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD ở tất cả các phiên trong khi niêm yết tỷ giá bán giao ngay chốt ngày 20/09 ở mức 25.330 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá.

Trên thị trường tự do, tỷ giá theo xu thế giảm. Chốt phiên 20/09/2024, tỷ giá giảm 35 đồng ở chiều mua vào và giảm 15 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 24.965 VND/USD và 25.065 VND/USD.

Nguồn: NHNNVN, HHHH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

VPBank hỗ trợ lãi suất vay cho khách bị ảnh hưởng do bão Yagi

Từ 13/9 đến hết ngày 31/12/2024, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) chính thức triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất vay với mức giảm tới 1% dành cho khách hàng cá nhân hiện hữu chịu ảnh hưởng do bão Yagi.

BVBank cơ cấu lại nợ, miễn giảm lãi suất cho vay hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả sau bão lũ

Nhằm đồng hành và tiếp sức cho khách hàng khu vực miền Bắc nhanh chóng khắc phục hậu quả cơn bão số 3 (bão Yagi), BVBank giảm lãi suất vay đến 2%/năm, đồng thời cơ cấu nợ/ gia hạn thời gian trả lãi, gốc cho khách hàng hiện hữu tại Hà Nội và các tỉnh phía Bắc bị thiệt hại do bão lũ.

BIDV dành 20 tỷ đồng hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 3

Chia sẻ những khó khăn với đồng bào vùng bão lũ, đến ngày 13/9/2024, hệ thống Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đã dành 20 tỷ đồng để ủng hộ khắc phục hậu quả thiên tai.

FiinRatings xếp hạng tín nhiệm ACB ở mức "AA+" và triển vọng "ổn định"

Mới đây, Hội đồng Xếp hạng Tín nhiệm của Tổ chức uy tín FiinRatings đã đánh giá xếp hạng tín nhiệm dài hạn nhà phát hành đối với Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) đạt mức "AA+" và triển vọng xếp hạng "ổn định".

VietABank tung gói vay lãi suất ưu đãi 6,0%/năm hỗ trợ khách hàng

Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank) vừa chính thức triển khai gói vay đặc biệt, với lãi suất ưu đãi là 6,0%/năm, dành cho khách hàng cá nhân hoặc doanh nghiệp, để đồng hành và chia sẻ với khách hàng trong thời gian phục hồi và ổn định cuộc sống sau bão Yagi.

Theo đó, VPBank sẽ giảm trực tiếp lãi suất cho vay cho tất cả các khách hàng cá nhân có khoản vay hiện hữu tại ngân hàng và có tài sản bảo đảm.

Trong đó, chương trình hỗ trợ lãi suất của VPBank sẽ áp dụng cho khách hàng tại tất cả các tỉnh thành phố đang chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão Yagi như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Hà Nội, Thái Nguyên, Yên Bái... Đối với các khoản vay trung và dài hạn sẽ được VPBank giảm 1% lãi suất và các khoản vay ngắn hạn được giảm 0,5% lãi suất.

Theo đó, BVBank dành gói 2.000 tỷ đồng cùng nhiều giải pháp, chính sách thiết thực để hỗ trợ khách hàng. Cụ thể, khách hàng hiện hữu của BVBank bị thiệt hại do bão lũ sẽ được gia hạn thời gian trả lãi/gốc hoặc cơ cấu nợ nếu thỏa điều kiện, quy định. Tùy vào mức độ thiệt hại, khách hàng được giảm lãi vay đến 2%/năm, tối đa 03 tháng.

Bên cạnh đó, nếu khách hàng cần nguồn vốn để khắc phục hậu quả về tài sản do bão lũ hoặc khôi phục sản xuất kinh doanh, BVBank cấp thêm hoặc cấp mới để mua sắm, sửa chữa nhà cửa hoặc phục hồi các hoạt động kinh doanh với mức giảm thêm 0,5%/năm, tối đa 03 tháng so với lãi suất cho vay thông thường.

Theo đó, các chi nhánh BIDV trên địa bàn cũng nhanh chóng tổ chức nhiều đoàn cứu trợ đến các khu vực đang bị cô lập, ngăn cách do mưa lũ để hỗ trợ khẩn cấp cho người dân ngay tại những thời điểm khó khăn nhất.

Trong đó, BIDV đã giao các chi nhánh trên địa bàn bị ảnh hưởng bởi bão, lũ trực tiếp ủng hộ đến chính quyền và nhân dân các địa phương từ 500 triệu đến 1 tỷ đồng (tùy mức độ thiệt hại) để khắc phục hậu quả thiên tai.

Với kết quả này, ACB hiện đang xếp hạng cao nhất trong số các ngân hàng đã thực hiện xếp hạng tín nhiệm bởi FiinRatings, chỉ dưới 1 bậc so với mức điểm cao nhất là AAA.

Theo FiinRatings, xếp hạng này dựa trên nhiều tiêu chí đánh giá khắt khe, được bảo đảm về tính minh bạch và độc lập trong các bước tiến hành đánh giá. ACB đạt mức điểm Xếp hạng tín nhiệm cao dẫn đầu nhờ vào vị thế kinh doanh vững chắc cùng với hồ sơ vốn ổn định, khả năng sinh lời tốt và khẩu vị rủi ro thận trọng.

Theo đó, từ nay đến ngày 31/12/2024, các khách hàng tại Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh và Bắc Ninh, có nhu cầu vay vốn tại VietABank, sẽ được vay với lãi suất là 6,0%/năm.

Trong đó, chương trình sẽ dành ưu đãi cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp có nhu cầu vay vốn để xây dựng, sửa chữa nhà hoặc nhu cầu vay vốn sản xuất kinh doanh bị gián đoạn do bão Yyagi và vay tiêu dùng thế chấp..

SaiGonBank giảm lãi suất 1%/năm hỗ trợ khách bị ảnh hưởng bởi bão số 3

Trước thiệt hại do cơn bão số 3 (bão Yagi) gây ra, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SaiGonBank) đã chủ động giảm lãi suất cho vay tới 1%/năm, nhằm hỗ trợ khách hàng nhanh chóng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh và ổn định cuộc sống.

Proparco nâng mức tài trợ cho HDBank lên 100 triệu USD

Ngày 16/9/2024, Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank) và Tổ chức Tài chính Phát triển của Pháp (Proparco) đã ký hợp đồng tín dụng trị giá 50 triệu USD, nâng tổng giá trị Proparco cung cấp cho HDBank đến nay lên 100 triệu USD.

Agribank giảm tới 2% lãi suất hỗ trợ khách bị thiệt hại do bão số 3

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) vừa cho biết, sẽ giảm tới 2%/năm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng bị thiệt hại do bão số 3 (bão Yagi) vượt qua khó khăn, ổn định đời sống và khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh.

MB tung gói 2000 tỷ đồng giảm lãi suất vay tới 1% cho khách bị ảnh hưởng bão, lũ

Từ nay đến hết 31/12/2024, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) chính thức triển khai gói vay ưu đãi có quy mô đến 2000 tỷ đồng, với lãi suất cho vay giảm tới 1% cho khách hàng cá nhân, hộ kinh doanh cùng đa dạng các mục đích, nhu cầu vay vốn để giúp khách hàng tái thiết cuộc sống sau bão lũ.

Người Việt đầu tiên giữ chức Tổng giám đốc Standard Chartered

Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered Việt Nam (Standard Chartered) vừa thông báo bổ nhiệm bà Nguyễn Thúy Hạnh giữ chức Tổng giám đốc kiêm Giám đốc khối Khách hàng Doanh nghiệp và Đầu tư, có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2024.

Theo đó, các khách hàng của SaiGonBank tại các địa phương bị ảnh hưởng, thiệt hại do bão lũ, sẽ được giảm lãi suất từ 0,5%/năm đến 1%/năm đối với các khoản vay hiện hữu tùy theo từng mức độ thiệt hại.

Bên cạnh đó, SaiGonBank cũng đang cung cấp các gói tín dụng với lãi suất ưu đãi, chỉ từ 4,9%/năm đối với khách vay ngắn hạn và từ 6%/năm nếu vay trung và dài hạn, cố định trong 12 tháng, giúp khách hàng có nguồn vốn để khắc phục thiệt hại và khôi phục sản xuất kinh doanh.

Nguồn vốn mới này thể hiện sự tin tưởng và cam kết của Proparco trong việc đồng hành cùng HDBank trên hành trình phát triển bền vững, nhằm tài trợ/tái tài trợ cho các dự án tài chính khí hậu và hỗ trợ các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đáp ứng theo tiêu chuẩn chương trình 2X Challenge - sáng kiến toàn cầu nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển bền vững.

Theo đó, đối với dư nợ hiện hữu (bao gồm VND và USD) tại thời điểm 06/9/2024, căn cứ mức độ thiệt hại của khách hàng, Agribank giảm từ 0,5% đến 2%/năm lãi suất cho vay và miễn giảm 100% lãi quá hạn, lãi chậm trả trong thời gian từ 06/9 - 31/12/2024.

Ngoài ra, đối với khoản vay mới phát sinh từ ngày 06/9 đến 31/12/2024, Agribank giảm 0,5%/năm lãi suất cho vay theo từng đối tượng, lĩnh vực, áp dụng trong thời gian tối đa 6 tháng kể từ ngày giải ngân để hỗ trợ khách hàng có điều kiện ổn định đời sống, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cụ thể, MB giảm lãi suất cho vay đến 1%/năm so với mức hiện hành cho các khoản vay của khách hàng cùng đa dạng các mục đích cho vay như: Vay xây dựng sửa chữa nhà cửa; Vay mua trang bị nội thất; Vay sửa chữa cơ sở sản xuất kinh doanh; Vay vốn lưu động sản xuất kinh doanh; Vay tiêu dùng phục vụ cuộc sống.

Chương trình được áp dụng cho các khách hàng thuộc một số khu vực thiệt hại lớn bởi bão lũ vùng Đông và Tây Bắc Bộ như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Nam Định, Hải Dương, Hà Nội, Điện Biên...

Bà Nguyễn Thúy Hạnh cũng là người Việt đầu tiên được bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cao nhất tại Standard Chartered.

Bà Hạnh gia nhập Standard Chartered từ năm 1997, đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao, như: Giám đốc Định chế tài chính, phụ trách thị trường Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia; Giám Đốc khối Doanh nghiệp toàn cầu và Định chế tài chính; Giám đốc Doanh nghiệp thương mại.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng

D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
NHNN	Văn bản số 7476/NHNN-TD về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư 02	10/9/2024	vnba.org.vn
CP	Công văn số 6549/VPCP-CN của Văn phòng Chính phủ: V/v Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	13/9/2024	chinhphu.vn
CP	Nghị định số 115/2024/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	16/9/2024	chinhphu.vn
NHNN	Quyết định số 1938/QĐ-NHNN về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội	17/9/2024	vnba.org.vn
	Quyết định số 1939/QĐ-NHNN về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh		

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
Bộ Tư pháp	Luật Tương trợ tư pháp về dân sự.	10/9/2024	
Bộ Tài chính	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan	11/9/2024	chinhphu.vn
Bộ Nội vụ	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ.	16/9/2024	
NHNN	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc cho vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với khoản vay có lãi suất là 0%/năm, khoản vay không có tài sản bảo đảm.	17/9/2024	sbv.gov.vn

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com; Website: www.vnba.org.vn